

Số: /BC-SYT

Bình Định, ngày tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết 01 năm thực hiện Quyết định 407/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Công văn số 533/HĐPH ngày 18/5/2023 của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh Bình Định về việc thực hiện và sơ kết 01 năm thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ năm 2023. Trên cơ sở Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Bình Định, Sở Y tế báo cáo như sau:

1. Tình hình công tác truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1.1 Kết quả đạt được

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 2646/KH-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh, qua 01 năm qua triển khai, Sở Y tế đã thực hiện tốt việc truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL đối với các chính sách được ban hành trong VBQPPL mà theo quy định phải lập đề nghị xây dựng VBQPPL trước khi tiến hành soạn thảo; các chính sách tác động trực tiếp làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; được xác định là những vấn đề được quan tâm hoặc có nhiều ý kiến khác nhau về nội dung trong văn bản quy phạm pháp luật hoặc chính sách có tác động trên phạm vi toàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 và Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 21/12/2022 về việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025; Sở Y tế đang tham mưu UBND tỉnh trình HĐND chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định (*sau đây viết tắt là Chính sách*).

Trong quá trình xây dựng dự thảo Chính sách, Sở Y tế đã tham mưu và triển khai công tác tổ chức truyền thông khi lấy ý kiến đối với dự thảo văn bản QPPL trước khi báo cáo UBND tỉnh trình HĐND theo đúng quy định, khuyến khích Nhân dân và các đơn vị có liên quan, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách, tạo đồng thuận xã hội đối với chính sách hỗ trợ kinh phí đóng

bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh; được Sở Tư pháp thẩm định, kiểm soát chặt chẽ; đảm bảo đúng quy định về thẩm quyền, thể thức văn bản, trình tự theo quy định; đảm bảo tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản, được xây dựng trên cơ sở yêu cầu về quản lý Nhà nước của ngành, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Các hoạt động truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội được Sở triển khai đầy đủ, kịp thời, bằng nhiều hình thức linh hoạt, đa dạng ngay trong quá trình xây dựng VBQPPL như ban hành văn bản đề nghị góp ý kiến, lồng ghép triển khai tại các buổi họp giao ban, tuyên truyền, đăng tải dự thảo văn bản trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, phản biện xã hội đối với chính sách... Bên cạnh đó Sở Y tế đã chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện việc cung cấp thông tin rộng rãi về nội dung VBQPPL do Sở Y tế tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bằng các hình thức phù hợp, đúng quy định của Luật Ban hành VBQPPL; trong đó có sự phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc đăng tải thông tin về nội dung dự thảo văn bản trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, của Sở trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến, thường xuyên cập nhật, đăng tải đầy đủ, kịp thời dự thảo các VBQPPL của Trung ương, Bộ Y tế và của tỉnh liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước về Y tế, các VBQPPL khác xây dựng có liên quan về Y tế lên Cổng thông tin điện tử của Sở để toàn thể công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân chủ động nghiên cứu, tham gia ý kiến.

Hiện nay, việc tham mưu xây dựng các chính sách và thực hiện nhiệm vụ truyền thông dự thảo chính sách có liên quan trong lĩnh vực y tế được Sở giao cho các Phòng, đơn vị thuộc Sở theo chức năng nhiệm vụ chuyên ngành, đồng thời giao Văn phòng Sở phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện. Kinh phí để triển khai các hoạt động được đảm bảo từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị.

Nhìn chung, hoạt động truyền thông dự thảo chính sách trong công tác xây dựng VBQPPL của Sở Y tế thời gian qua đã có những tác động, ý nghĩa nhất định nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền chính sách tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; thu hút được công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân quan tâm, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách, tạo đồng thuận xã hội đối với những chính sách có tác động lớn đến xã hội, nhất là các chính sách liên quan đến quản lý nhà nước về Y tế. Trên cơ sở tương tác, thông tin rộng rãi, công khai, minh bạch nội dung tiếp thu, giải trình, dự kiến sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách theo đúng quy định.

1.2. Khó khăn, tồn tại và hạn chế

Thời gian qua công tác truyền thông các chính sách được các ngành quan tâm triển khai tích cực và thường xuyên trong quá trình xây dựng thực thi và hoàn thiện chính sách. Tuy nhiên công tác truyền thông vẫn chưa thực sự được đồng đều cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân quan tâm đúng mức trong việc tham gia, góp ý xây dựng chính sách; đội ngũ cán bộ làm truyền thông chính sách tại cơ quan chủ yếu là kiêm nhiệm, thiếu thực tiễn, chưa có chuyên trách từ đó thiếu chủ động, thiếu chuyên nghiệp trong cung cấp thông

tin và truyền thông phần nào cũng làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Kiến nghị, đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác truyền thông dự thảo chính sách trong thời gian tới

- Trong bối cảnh bùng nổ thông tin như hiện nay, công tác truyền thông chính sách cần được chú trọng, nâng cao tính chuyên nghiệp trong toàn hệ thống cơ quan hành chính nhà nước, góp phần tạo sự đồng thuận, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong việc thực thi chính sách

- Tăng cường phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả hơn nữa giữa các Sở, ban, ngành đoàn thể cơ quan làm công tác truyền thông chính sách.

- Quan tâm bố trí, sắp xếp, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cán bộ phụ trách công tác truyền thông chính sách bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong công tác truyền thông chính sách để phát hiện, dự báo các xu hướng thông tin tích cực và tiêu cực, có lợi và bất lợi cho công tác chỉ đạo điều hành.

Trên đây là báo cáo sơ kết 01 năm thực hiện Đề án 407, Sở Y tế gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định./.

Nơi nhận:

- HĐPHPBGDPL tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lê Quang Hùng

**CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH
HỖ TRỢ KINH PHÍ ĐÓNG BẢO HIỂM Y TẾ CHO MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

STT	Nhiệm vụ	Nội dung đã triển khai	Ghi chú
1	<u>Các văn bản chỉ đạo:</u> - Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trên địa bàn tỉnh; - Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023; - Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 21/12/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025; - Thông báo số 121/TB-UBND ngày 20/4/2023 của UBND tỉnh Bình Định về Ý kiến kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với ngành Y tế tỉnh về công tác chuyển đổi số và và giải quyết một số vướng mắc, khó khăn.	- Giấy mời số 63/GM-SYT ngày 20/3/2023 của Sở Y tế về việc đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ thêm một phần mức đóng BHYT; - Tờ trình số 84/TTr-SYT ngày 13/4/2023 của Sở Y tế về việc đề nghị UBND tỉnh cho chủ trương sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định tại Nghị quyết số 71/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh Bình Định và Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh Bình Định; - Tờ trình số 112/TTr-SYT ngày 05/6/2023 của Sở Y tế đề nghị ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định.	Sở Y tế đã chủ trì cuộc họp vào ngày 22/3/2023 với sự tham gia của đại diện Ban Văn hoá Xã hội, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài Chính, Bảo hiểm xã hội tỉnh.
2	Thành lập Tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật	- Công văn số 924/SYT-NVY ngày 28/3/2023 của Sở Y tế về việc đề nghị cử thành viên tham gia Tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật gửi các sở, ngành liên quan;	Các văn bản cử thành viên tham gia Tổ soạn thảo của các sở, ngành: Văn phòng UBND tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh ; Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở

		- Quyết định số 1365/QĐ-SYT ngày 07/4/2023 của Sở Y tế về việc thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Quyết định của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định;	Kế hoạch và Đầu tư; Bảo hiểm xã hội tỉnh
3	Lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, đơn vị về Chính sách	Lần 1: Công văn số 1339/SYT-NVY ngày 24/4/2023 của Sở Y tế về việc góp ý các dự thảo văn bản liên quan chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh Bình Định; Công văn số 1366/SYT-NVY ngày 25/4/2023 về việc góp ý các dự thảo văn bản liên quan chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh Bình Định.	08 sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan có gửi công văn tham gia góp ý (lần 1): UBNDTTQVN tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; UBND huyện Tây Sơn; Các Sở, ngành: Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội; Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Bảo hiểm xã hội tỉnh
		Lần 2: Công văn số 1453/SYT-NVY ngày 29/4/2023 của Sở Y tế về việc góp ý các dự thảo văn bản liên quan chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh Bình Định (lần 2)	06 sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan có gửi công văn tham gia góp ý (lần 2): UBND các huyện Tây Sơn, An Lão; Các Sở, ngành: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm xã hội tỉnh
		Lần 3: Công văn số 1692/SYT-NVY ngày 19/5/2023 Sở Y tế về việc góp ý các dự thảo văn bản về chính sách hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định	08 sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan có gửi công văn tham gia góp ý (lần 3): UBND các huyện Tuy Phước, Tây Sơn, An Lão; Các Sở, ngành: Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
4	Đăng tải Chính sách lên Cổng thông tin điện tử của Tỉnh	Công văn số 1338/SYT-NVY ngày 24/4/2023 của Sở Y tế về việc đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp đăng tải dự thảo Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của	Công văn số 290/VPUBND-TTTHCB ngày 23/5/2023 của Văn phòng UBND tỉnh về việc lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh về Dự thảo

		UBND tỉnh	văn bản pháp luật
5	Thẩm định Sở Tư pháp về Chính sách	Công văn số 1796/SYT-NVY ngày 25/5/2023 của Sở Y tế về việc đề nghị thẩm định các dự thảo văn bản về chính sách hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định	- Báo cáo số 157/BC-STP ngày 29/5/2023 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định; - Báo cáo số 159/BC-STP ngày 30/5/2023 của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định.
6	Phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh về Chính sách	- Công văn số 1691/SYT-NVY ngày 19/5/2023 của Sở Y tế về việc cung cấp dự thảo Nghị quyết Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định - Dự Hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo "Chính sách hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho một số đối tượng" theo Giấy mời số 275/GM-MTTQ ngày 22/5/2023 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Thông báo số 159/TB-MTTQ-BTT ngày 31/5/2023 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về việc thông báo kết quả Hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo "Chính sách hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh".

BẢNG TỔNG HỢP TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG
Đối với dự thảo chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm do UBND tỉnh Bình Định giao cho Sở Y tế tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 về việc ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 và Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 21/12/2022 về việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2025;

Sở Y tế đã ban hành các văn bản đề nghị góp ý gồm: Công văn số 1339/SYT-NVY ngày 24/4/2023 về việc góp ý các dự thảo văn bản liên quan chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh Bình Định; Công văn số 1366/SYT-NVY ngày 25/4/2023 về việc góp ý các dự thảo văn bản liên quan chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh Bình Định; Công văn số 1453/SYT-NVY ngày 29/4/2023 về việc góp ý các dự thảo văn bản liên quan chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh Bình Định (lần 2); Công văn số 1692/SYT-NVY ngày 19/5/2023 Sở Y tế về việc góp ý các dự thảo văn bản về chính sách hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định gửi 18 tổ chức, cơ quan, đơn vị, gồm: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm xã hội tỉnh và 11 UBND huyện, thị xã, thành phố.

Các ý kiến tham gia góp ý cụ thể như sau:

TT	Tên đơn vị góp ý, (số hiệu văn bản góp ý)	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu của Sở Y tế
Theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 1339/SYT-NVY ngày 24/4/2023			
1	Văn phòng UBND tỉnh Bình Định (Văn bản số 240/VPUBND-VX ngày 26/4/2023)	Về cơ bản, Văn phòng thống nhất với nội dung các dự thảo được Sở Y tế gửi kèm Công văn số 1339/SYT-NVY nêu trên và gửi lại dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh theo file word đính kèm (số liệu nêu trong dự thảo do Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội tỉnh cung cấp và chịu trách nhiệm).	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
		Về dự thảo Báo cáo của UBND tỉnh đánh giá tác động của chính sách, đề nghị Sở Y tế chuyển thành Báo cáo của Sở Y tế (cơ quan chủ trì soạn thảo chính sách) hoặc chuyển thành 1 phần/mục trong Tờ trình của Sở Y tế khi trình chính sách lên UBND tỉnh và cơ quan có liên quan	
		Để làm rõ tác động và kinh phí đảm bảo thực hiện chính sách, Văn phòng UBND tỉnh đề nghị cần bổ sung, làm rõ một số nội dung sau:	

		1. Đề nghị giải thích lý do đề xuất đối tượng hỗ trợ đóng BHYT nêu trong dự thảo, các đối tượng dân tộc thiểu số... đã được hưởng chính sách đóng BHYT tại quy định nào của tỉnh để thấy được tính bao quát, tổng thể của chính sách đóng, hỗ trợ đóng BHYT của tỉnh. 2. Đề nghị nêu rõ số kinh phí NSNN sẽ đóng, hỗ trợ đóng BHYT cho đối tượng bổ sung tại chính sách đề xuất lần này (chia ra từng năm 2023, 2024 và 2025) và lũy kế số kinh phí NSNN đóng, hỗ trợ đóng tổng cộng hàng năm; nguồn kinh phí bảo đảm thực hiện theo phân cấp ngân sách hiện hành (nếu có). 3. Dự kiến kết quả đạt được cụ thể theo từng năm và việc phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện chính sách.	
2	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (Văn bản số 1738/MTTQ- BTT ngày 27/4/2023)	Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thống nhất nội dung của các dự thảo văn bản	
Theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 1366/SYT-NVY ngày 25/4/2023			
3	Sở Tư pháp (Văn bản số 430/STP-VB&XLVPHC ngày 26/4/2023)	Tiêu đề khoản 1 Điều 1 của dự thảo nêu “1. <u>Bổ sung vào tiết thứ 4 vào sau tiết thứ 3 điểm b khoản 1:</u>”, đề nghị bỏ từ “vào” sau từ “Bổ sung” và bổ sung từ “như sau” trước dấu hai chấm cho phù hợp với kỹ thuật trình bày văn bản theo hướng dẫn tại các mẫu kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Đề nghị hoàn thiện như sau: “1. <u>Bổ sung tiết thứ 4 vào sau tiết thứ 3 điểm b khoản 1 như sau:</u>”. Tiêu đề khoản 2 Điều 1 của dự thảo, đề nghị thay từ “thành” bằng từ “như sau” cho phù hợp. Tiêu đề khoản 3 Điều 1 của dự thảo, đề nghị hoàn thiện như sau: “3. <u>Bổ sung tiết thứ 3 vào sau tiết thứ 2 khoản 2 như sau:</u>”. Tiêu đề khoản 4 Điều 1 của dự thảo, đề nghị thay từ “thành” bằng từ “như sau” cho phù hợp. Tiêu đề khoản 5 Điều 1 của dự thảo, đề nghị hoàn thiện như sau: “5. <u>Bổ sung tiết thứ 3 vào sau tiết thứ 2 khoản 3 như sau:</u>”. Đề nghị Sở Y tế sau khi hoàn chỉnh dự thảo văn bản theo quy trình chuyển hồ sơ dự thảo để Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh. Thành phần hồ sơ gửi Sở Tư pháp, thực hiện theo Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo. Sau khi hoàn chỉnh dự thảo, Sở Y tế sẽ gửi văn bản đề nghị Sở Tư pháp thẩm

		luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Sở Tư pháp chỉ thực hiện thủ tục thẩm định khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	định trước khi trình UBND tỉnh.
4	Sở Tư pháp (Văn bản số 429/STP-VB&XLVPHC ngày 26/4/2023)	Chỉnh sửa căn cứ Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND thành “<i>Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định điều chỉnh chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế năm 2022 và đến năm 2025 tại Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2021 và Nghị quyết số 21/2021/NQHĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh</i>”. Điều chỉnh căn cứ Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND thành “<i>Căn cứ Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định</i>”; Điều chỉnh căn cứ Căn cứ Nghị quyết số/2023/NQ-HĐND thành “<i>Căn cứ Nghị quyết số/2023/NQ-HĐND ngày ... tháng ... năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định</i>”. Tiêu đề khoản 1 Điều 1 của dự thảo nêu “<i>1. Bổ sung vào tiết thứ 4 vào sau tiết thứ 3 khoản 2:</i>”, đề nghị bỏ từ “<i>vào</i>” sau từ “<i>Bổ sung</i>” và bổ sung từ “<i>như sau</i>” trước dấu hai chấm cho phù hợp với kỹ thuật trình bày văn bản theo hướng dẫn tại các mẫu kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ. Đề nghị hoàn thiện như sau: “<i>1. Bổ sung tiết thứ 4 vào sau tiết thứ 3 khoản 2 như sau:</i>”. Tiêu đề khoản 2 Điều 1 của dự thảo, đề nghị thay từ “<i>thành</i>” bằng từ “<i>như sau</i>” cho phù hợp. Tiêu đề khoản 3 Điều 1 của dự thảo, đề nghị hoàn thiện như sau: “<i>3. Bổ sung tiết thứ 3 vào sau tiết thứ 2 khoản 3 như sau:</i>”. Tiêu đề khoản 4 Điều 1 của dự thảo, đề nghị thay từ “<i>thành</i>” bằng từ “<i>như sau</i>” cho phù hợp. Tiêu đề khoản 5 Điều 1 của dự thảo, đề nghị hoàn thiện như sau: “<i>5. Bổ sung tiết thứ 3 vào sau tiết thứ 2 khoản 4 như sau:</i>”. Đề nghị bỏ “Sở Tư pháp” tại Điều 3 vì Sở Tư pháp không phải là cơ quan trực	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.

		tiếp chịu trách nhiệm thi hành quyết định nên không cần thiết phải ghi rõ ràng như dự thảo Quyết định.	
		Đề nghị Sở Y tế sau khi hoàn chỉnh dự thảo văn bản theo quy trình chuyển hồ sơ dự thảo để Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh ban hành. Thành phần hồ sơ gửi Sở Tư pháp, thực hiện theo Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Sở Tư pháp chỉ thực hiện thủ tục thẩm định khi nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	Sau khi hoàn chỉnh dự thảo, Sở Y tế sẽ gửi văn bản đề nghị Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh.
5	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Văn bản số 1269/SLĐTBXH-BTXH ngày 27/4/2023)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cơ bản thống nhất dự thảo các văn bản kèm theo Công văn số 1366/SYT-NVY	
		Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết và khoản 1 Điều 1 dự thảo Quyết định: Đề nghị điều chỉnh, bổ sung đối tượng hỗ trợ kinh phí đóng BHYT theo các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương đã ban hành: “Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình”	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
		Tại khoản 5 Điều 1 dự thảo Nghị quyết và khoản 5 Điều 1 dự thảo Quyết định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất như sau: “Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình ... Khi tham gia bảo hiểm y tế, được ngân sách tỉnh hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế, giao UBND cấp huyện bố trí ngân sách cấp huyện và các nguồn huy động khác hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm y tế, 20% mức đóng còn lại do đối tượng tự đóng. ” Lý do đề xuất: Qua số liệu thống kê, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2022 toàn tỉnh có 22.320 hộ với 82.109 người thuộc hộ gia đình, phần lớn những đối tượng này vừa thoát hộ nghèo, thoát hộ cận nghèo, đời sống còn khó khăn, hơn nữa các đối tượng này các năm qua tham gia bảo hiểm y tế thấp (tại trang 3 nội dung 2 phần I dự thảo Tờ trình đã có nêu tỷ lệ tham gia chỉ có 25,89%), do đó đề xuất tăng phần ngân sách cấp huyện hỗ trợ, giảm phần kinh phí đối tượng tự đóng để đẩy mạnh sự tham gia BHYT của người dân, góp phần tăng tỷ lệ bao phủ BHYT trên địa bàn tỉnh.	Đồng chí Phạm Anh Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã có ý kiến kết luận tại Thông báo số 121/TB-UBND ngày 20/4/2023; do đó nội dung đề nghị này của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội không được tiếp thu.
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 1078/SKHĐT-KGVX ngày 27/4/2023)	Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản thống nhất các nội dung Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQHĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định về việc Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng góp	

		bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định.	
7	Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Định (Văn bản số 731/BHXXH-TST ngày 26/4/2023)	Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Định cơ bản thống nhất các nội dung Tờ trình, Báo cáo, Nghị quyết, Quyết định sửa đổi, bổ sung được Sở Y tế tỉnh dự thảo	
		Tại dòng thứ nhất, mục IV, trang 5 Dự thảo Tờ trình, đề nghị điều chỉnh lại theo nội dung sau: “62.704 người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình sẽ tham gia BHYT”.	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
		Tại dòng thứ hai, ba, mục IV, trang 5 Dự thảo Tờ trình, đề nghị điều chỉnh lại theo nội dung sau: năm 2024 và năm 2025 “84.607 người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình sẽ tham gia BHYT”.	
		Tại dòng thứ 2, tiểu mục a, điểm 1, mục V, trang 6 Dự thảo Tờ trình, đề nghị điều chỉnh lại theo nội dung sau: Đối với người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình $1.800.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 30\% \times 6 \times 62.704 \text{ người} = 9.142.243.200 \text{ đồng}$ Tổng cộng kinh phí hỗ trợ 6 tháng cuối năm 2023: 9.784.127.700 đồng	
		Tại dòng thứ 2, tiểu mục b, điểm 1, mục V, trang 6 Dự thảo Tờ trình, đề nghị điều chỉnh lại theo nội dung sau: Đối với người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình $1.800.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 30\% \times 12 \times 84.607 \text{ người} = 24.671.401.200 \text{ đồng}$ Tổng cộng kinh phí hỗ trợ năm 2024: 43.500.304.800 đồng	
		Tại dòng thứ 2, tiểu mục c, điểm 1, mục V, trang 6 Dự thảo Tờ trình, đề nghị điều chỉnh lại theo nội dung sau: Đối với người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình $1.800.000 \text{ đồng} \times 4,5\% \times 30\% \times 12 \times 84.607 \text{ người} = 24.671.401.200 \text{ đồng}$ Tổng cộng kinh phí hỗ trợ năm 2025: 43.500.304.800 đồng	
		Tại điểm 2, mục V, trang 6 Dự thảo Tờ trình, nguồn kinh phí thực hiện: chọn phương án 1 “Bố trí trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm”.	Căn cứ Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Sở Tài chính đã có đề xuất tại Văn bản số 1341/STC-TCHCSN nên ý kiến của Bảo hiểm xã hội tỉnh không được tiếp thu.
		Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách tại Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.

		đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định: Đề nghị chỉnh sửa số liệu góp ý như Tờ trình đã nêu trên	
8	Sở Tài chính (Văn bản số 1341/STC-TCHCSN ngày 27/4/2023)	Về đối tượng và mức tỷ lệ % hỗ trợ: Ngày 20/4/2023, UBND tỉnh có Thông báo số 121/TB-UBND về ý kiến kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc với ngành Y tế tỉnh về công tác chuyển đổi số và giải quyết một số vướng mắc, khó khăn, trong đó: <i>Chủ tịch UBND tỉnh đã kết luận sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh (Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh và Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh), theo hướng “Hỗ trợ kinh phí mua thẻ BHYT cho người cận nghèo thêm 15% còn lại (Hiện nay ngân sách nhà nước đã hỗ trợ 85%); hỗ trợ hộ nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình thêm 30% để đạt tỷ lệ hỗ trợ 60% (Trung ương hỗ trợ 30% và tỉnh hỗ trợ 30%)”;</i> Do vậy, Sở Tài chính không có ý kiến tham gia về nội dung này, tuy nhiên, để chính sách khi ban hành không trùng lặp về đối tượng được hỗ trợ với các chính sách khác (Như chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định được ban hành tại Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh), Sở Tài chính đề nghị cơ quan dự thảo xem xét, bổ sung nội dung “Trong trường hợp trùng lặp đối tượng được hỗ trợ/Một đối tượng có trên 02 chính sách hỗ trợ thì lựa chọn mức hỗ trợ cao nhất để hỗ trợ” (Nội dung này, Sở Tài chính đề xuất cơ quan dự thảo cần có số liệu cụ thể để thuyết minh, giải trình đính kèm).	Thông nhất nội dung góp ý; Sở Y tế đang đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc và Bảo hiểm xã hội tỉnh cung cấp thông tin để chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
		Về nguồn kinh phí thực hiện: Trên cơ sở số liệu (số lượng đối tượng cận nghèo; hộ nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình) do Bảo hiểm xã hội tỉnh cung cấp đến ngày 23/4/2023, qua rà soát, tính toán thì khái toán tổng mức nguồn ngân sách nhà nước phải đáp ứng khi thực hiện chính sách như sau: a) Trong 06 tháng cuối năm 2023: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách năm 2023 và ý kiến thống nhất của các ngành trong cuộc họp ngày 12/4/2023 tại UBND tỉnh, trong 6 tháng cuối năm 2023 chỉ đề xuất hỗ trợ cho các đối tượng chưa tham gia/không có khả năng tham gia. Về đề xuất này: đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nêu rõ trong dự thảo Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình... để xin ý kiến của cấp thẩm quyền. - Tỷ lệ % cân đối hỗ trợ từ ngân sách tỉnh, cấp huyện: Sở Tài chính đề xuất	Thông nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.

		phương án ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện cùng đảm bảo kinh phí thực hiện chính sách, cụ thể: + Ngân sách tỉnh đảm bảo 100% kinh phí thực hiện chính sách cho 02 đối tượng nêu trên tại các địa phương là huyện miền núi (Vân Canh, An Lão, Vĩnh Thạnh); + Ngân sách thị xã, thành phố đảm bảo 100% kinh phí thực hiện chính sách cho 02 đối tượng nêu trên do địa phương quản lý; + Ngân sách tỉnh đảm bảo 75% kinh phí hỗ trợ cho huyện Hoài Ân; 25% kinh phí hỗ trợ còn lại do ngân sách huyện Hoài Ân đảm bảo; + Các huyện còn lại: Ngân sách tỉnh đảm bảo 50%, ngân sách huyện đảm bảo 50%. - Căn cứ đối tượng và mức hỗ trợ được thống nhất tại Thông báo số 121/TB-UBND ngày 20/4/2023 và tỷ lệ % cân đối hỗ trợ nêu trên thì tổng nguồn kinh phí phải cân đối phát sinh để thực hiện chính sách là 9.784.127.700 đồng, trong đó: + Ngân sách tỉnh đảm bảo là: 4.669.901.100 đồng; + Ngân sách huyện, thị xã, thành phố đảm bảo là: 4.903.363.350 đồng. <i>(Có Bảng tính toán chi tiết đính kèm. Vì số lượng đối tượng không cố định nên Sở Tài chính tính toán trên cơ sở số lượng đến ngày 23/4/2023 và tính 100% đối tượng được hỗ trợ)</i> b) Trong năm 2024, 2025: Theo tỷ lệ % đề xuất trong năm 2023, tổng nguồn kinh phí phải cân đối phát sinh để thực hiện chính sách là 43.500.304.800 đồng, trong đó: + Ngân sách tỉnh đảm bảo là: 22.735.979.100 đồng; + Ngân sách huyện, thị xã, thành phố đảm bảo là: 20.764.325.700 đồng.	
		Về nguồn kinh phí cấp huyện tham gia thực hiện chính sách: Theo nguyên tắc phân cấp về quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi (Điều 9 Luật ngân sách năm 2015): “... việc ban hành và thực hiện chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách phải có giải pháp bảo đảm nguồn tài chính, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp”, do vậy, đối với tỷ lệ và nguồn kinh phí cân đối ở cấp huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài chính đề nghị cơ quan dự thảo lấy ý kiến và có sự đồng thuận của HĐND, UBND cấp huyện, thị xã, thành phố để có cơ sở thực hiện đảm bảo quy định.	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.

9	Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn (Văn bản số 606/UBND-VX ngày 27/4/2023)	Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn thống nhất với nội dung các bản dự thảo: Tờ trình về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách tại Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Điều 1 Quyết định số 45/2017/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định.	
Theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 1453/SYT-NVY ngày 29/4/2023			
1	Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn (Văn bản số 660/UBND-VX ngày 08/5/2023)	Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn thống nhất với nội dung các bản dự thảo	
2	Sở Tư pháp (Văn bản số 460/STP-VB&XLVPHC ngày 05/5/2023)	Cơ bản, Sở Tư pháp thống nhất với nội dung của dự thảo Quyết định do Sở Y tế chủ trì soạn thảo Tại khoản 4 Điều 1 của dự thảo quy định “- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng bảo hiểm y tế là 70% theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế: Khi tham gia bảo hiểm y tế thì được ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế.” là chưa rõ nghĩa, sẽ khó khăn trong việc áp dụng thực hiện. Do đó, để được rõ ràng hơn, đề nghị Sở Y tế tham khảo cách quy định sau: “- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo được ngân sách trung ương hỗ trợ một phần mức đóng bảo hiểm y tế là 70% theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; mức đóng bảo hiểm y tế 30% còn lại được ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện hỗ trợ.”	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.

		Tại khoản 6 Điều 1 của dự thảo quy định nội dung “- Trong trường hợp trùng lặp đối tượng được hỗ trợ/Một đối tượng có trên 02 chính sách hỗ trợ thì lựa chọn mức hỗ trợ cao nhất để hỗ trợ.”. Tuy nhiên, theo khoản 2, khoản 3 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật: (2) Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn. (3) Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau. Do đó, để phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Sở Y tế không quy định nội dung này vào dự thảo. Qua nghiên cứu nội dung của dự thảo Quyết định, đối tượng được hỗ trợ bảo hiểm y tế là người dân tộc thiểu số thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh đã được quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh; tuy nhiên, về nguồn kinh phí thực hiện thì khác nhau. Do đó, đề nghị Sở Y tế thống nhất với Sở Tài chính trong việc phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chính sách này và điều chỉnh cho phù hợp.	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo. Tuy nhiên về nguồn kinh phí thực hiện chính sách đối với người dân tộc thiểu số thuộc hộ gia đình cận nghèo đang xin ý kiến.
		Đề nghị Sở Y tế nghiên cứu bổ sung nội dung quy định điều khoản chuyển tiếp đối với các trường hợp đã đóng bảo hiểm y tế trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
		Đề nghị Sở Y tế sau khi hoàn chỉnh dự thảo văn bản theo quy trình chuyển hồ sơ dự thảo để Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh ban hành. Thành phần hồ sơ gửi Sở Tư pháp, thực hiện theo Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015	
3	Sở Tư pháp (Văn bản số 461/STP-VB&XLVPHC ngày 05/5/2023)	Cơ bản, Sở Tư pháp thống nhất với nội dung của dự thảo Quyết định do Sở Y tế chủ trì soạn thảo	
		Tại khoản 4 Điều 1 của dự thảo quy định “- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần mức đóng bảo hiểm y tế là 70% theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế: Khi tham gia bảo hiểm y tế thì được ngân sách tỉnh, ngân sách	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.

		cấp huyện hỗ trợ 30% mức đóng bảo hiểm y tế.” là chưa rõ nghĩa, sẽ khó khăn trong việc áp dụng thực hiện. Do đó, để được rõ ràng hơn, đề nghị Sở Y tế tham khảo cách quy định sau: “- Người thuộc hộ gia đình cận nghèo được ngân sách trung ương hỗ trợ một phần mức đóng bảo hiểm y tế là 70% theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; mức đóng bảo hiểm y tế 30% còn lại được ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện hỗ trợ.”	
		Tại khoản 6 Điều 1 của dự thảo quy định nội dung “- Trong trường hợp trùng lặp đối tượng được hỗ trợ/Một đối tượng có trên 02 chính sách hỗ trợ thì lựa chọn mức hỗ trợ cao nhất để hỗ trợ.”. Tuy nhiên, theo khoản 2, khoản 3 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về nguyên tắc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật: (2) Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn. (3) Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản quy phạm pháp luật ban hành sau. Do đó, để phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Sở Y tế không quy định nội dung này vào dự thảo. Qua nghiên cứu nội dung của dự thảo Quyết định, đối tượng được hỗ trợ bảo hiểm y tế là người dân tộc thiểu số thuộc hộ gia đình cận nghèo trên địa bàn tỉnh đã được quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh; tuy nhiên, về nguồn kinh phí thực hiện thì khác nhau. Do đó, đề nghị Sở Y tế thống nhất với Sở Tài chính trong việc phân bổ nguồn kinh phí thực hiện chính sách này và điều chỉnh cho phù hợp.	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo. Tuy nhiên về nguồn kinh phí thực hiện chính sách đối với người dân tộc thiểu số thuộc hộ gia đình cận nghèo đang xin ý kiến.
		Đề nghị Sở Y tế nghiên cứu bổ sung nội dung quy định điều khoản chuyển tiếp đối với các trường hợp đã đóng bảo hiểm y tế trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
		Đề nghị Sở Y tế sau khi hoàn chỉnh dự thảo văn bản theo quy trình chuyển hồ sơ dự thảo để Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh ban hành. Thành phần hồ sơ gửi Sở Tư pháp, thực hiện theo Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy	

		phạm pháp luật năm 2015	
4	UBND huyện An Lão (Văn bản số 667/UBND ngày 09/5/2023)	UBND huyện An Lão thống nhất theo dự thảo, không có đề xuất khác	
5	Sở Tài chính (Văn bản số 1403/STC-TCHCSN ngày 05/5/2023)	Tại Khoản 6, Điều 1 của dự thảo Quyết định đề nghị điều chỉnh lại như sau: “Nguyên tắc áp dụng: Đối tượng áp dụng của chính sách quy định tại Quyết định này, đồng thời thuộc đối tượng áp dụng của chính sách cùng loại quy định tại văn bản quy phạm pháp luật khác thì chỉ được hưởng một mức cao nhất của chính sách đó. Riêng đối tượng là người thuộc hộ gia đình cận nghèo trong năm 2023, ngân sách nhà nước (Tỉnh, cấp huyện) chỉ hỗ trợ cho các đối tượng chưa tham gia hoặc không có khả năng tham gia trong thời gian 06 tháng cuối năm 2023”	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
		Đề nghị cơ quan dự thảo cần chuẩn bị thêm về số liệu (trong Báo cáo) mức đóng BHYT/người/tháng của một đối tượng được đề xuất hỗ trợ; Phân tích thêm về nguyên nhân (khách quan, chủ quan) người dân không tham gia để có cái nhìn đa chiều hơn về đề xuất chính sách này	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
6	Bảo hiểm xã hội tỉnh (Văn bản số 786/BHXX-PQLT-ST ngày 08/5/2023)	Bảo hiểm xã hội tỉnh thống nhất với nội dung các dự thảo gửi kèm theo Công văn số 1453/SYT-NVY ngày 29/4/2023	
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư (Văn bản số 1144/SKHĐT-KGVX ngày 05/5/2023)	Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản thống nhất các nội dung Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQHĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định về việc Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng góp bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định.	
Theo đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 1692/SYT-NVY ngày 19/5/2023			
1	UBND huyện Tuy Phước (Văn bản số 708/UBND-VX ngày 23/5/2023)	UBND huyện Tuy Phước thống nhất như nội dung các dự thảo và không có ý kiến gì thêm.	
2	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Văn bản số 1583/SLĐTBXH-BTXH ngày 23/5/2023)	Sở Lao động- Thương binh và Xã hội cơ bản thống nhất và không có ý kiến gì thêm.	
3	UBND huyện Tây Sơn (Văn bản số 798/UBND ngày 23/5/2023)	Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn thống nhất với nội dung các bản dự thảo.	
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản thống nhất các nội dung dự thảo văn bản về chính	

	(Văn bản số 1349/SKHĐT-KGVX ngày 23/5/2023)	sách hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định được Sở Y tế dự thảo.	
5	Bảo hiểm xã hội tỉnh (Văn bản số 887/BHXXH-PQLT-ST ngày 22/5/2023)	Bảo hiểm xã hội tỉnh thống nhất với nội dung các dự thảo gửi kèm theo Công văn số 1692/SYT-NVY ngày 19/5/2023.	
6	Sở Tài chính (Văn bản số 1610/STC-TCHCSN ngày 23/5/2023)	Đề nghị cơ quan chủ trì dự thảo tiếp thu các ý kiến tham gia góp ý của Sở Tài chính tại 02 lần góp ý trước; Đồng thời, tổng hợp các ý kiến tham gia của các ngành, địa phương có liên quan để tổng hợp, tiếp thu giải trình, hoàn thiện dự thảo trình cấp thẩm quyền theo đúng quy định hiện hành.	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
7	UBND huyện An Lão (Văn bản số 767/UBND ngày 23/5/2023)	UBND huyện An Lão thống nhất theo dự thảo, không có đề xuất khác.	
8	Sở Tư pháp (Văn bản số 555/STP-VB&XLVPHC ngày 22/5/2023)	1. Về tên gọi của dự thảo Quyết định Đề nghị thay thế từ “Ban hành” bằng từ “Quy định” cho phù hợp với Mẫu số 18 kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ. 2. Về nội dung của dự thảo Quyết định Cơ bản, Sở Tư pháp thống nhất với nội dung của dự thảo Quyết định do Sở Y tế chủ trì soạn thảo. Tuy nhiên, để dự thảo được hoàn thiện và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Sở Y tế nghiên cứu điều chỉnh nội dung sau: - Tại điểm a khoản 1 Điều 1 của dự thảo Quyết định về phạm vi điều chỉnh, đề nghị thay cụm từ “Quy định này quy định mức hỗ trợ ...” thành “Quyết định này quy định mức hỗ trợ ...” cho chính xác. - Tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 1 Điều 1 của dự thảo Quyết định quy định “riêng đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo là người dân tộc thiểu số thì áp dụng theo quy định tại Quyết định số 84/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định”, đề nghị Sở Y tế cân nhắc chuyển nội dung này xuống Điều 3 của dự thảo Quyết định về Điều khoản chuyển tiếp sẽ phù hợp hơn. - Đề nghị cân nhắc chuyển nội dung Điều 2 của dự thảo về tổ chức thực hiện xuống Điều 4 của dự thảo về điều khoản thi hành sẽ giảm bớt số lượng điều không cần thiết. 3. Về bố cục, kỹ thuật trình bày văn bản của dự thảo Qua nghiên cứu bố cục, kỹ thuật trình bày văn bản của dự thảo chưa được rõ	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.

		ràng, một số nội dung còn quy định lặp lại nội dung đã quy định tại các điều khoản trước đó (<i>khoản 3 Điều 1 của dự thảo Quyết định</i>). Do đó, để phù hợp với bố cục, kỹ thuật soạn thảo văn bản của dự thảo Quyết định, Sở Tư pháp đã điều chỉnh lại dự thảo Quyết định, đề nghị Sở Y tế tham khảo (<i>gửi kèm dự thảo mẫu</i>).	
		4. Về thủ tục thẩm định dự thảo văn bản Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “<i>Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định dự thảo quyết định trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i>”. Do đó, để thực hiện đúng quy định này, đề nghị Sở Y tế sau khi hoàn chỉnh dự thảo văn bản theo quy trình chuyển hồ sơ dự thảo để Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh ban hành. Thành phần hồ sơ gửi Sở Tư pháp, thực hiện theo Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	Sau khi hoàn chỉnh dự thảo văn bản, Sở Y tế sẽ chuyển hồ sơ dự thảo để Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh ban hành.
9	Sở Tư pháp (<i>Văn bản số 553/STP-VB&XLVPHC ngày 22/5/2023</i>)	1. Về tên gọi của dự thảo Nghị quyết Đề nghị thay thế từ “Ban hành” bằng từ “Quy định” cho phù hợp với Mẫu số 16 kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ. 2. Về nội dung của dự thảo Nghị quyết Cơ bản, Sở Tư pháp thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết do Sở Y tế chủ trì soạn thảo. Tuy nhiên, để dự thảo được hoàn thiện và phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị Sở Y tế nghiên cứu điều chỉnh nội dung sau: - Tiêu đề Điều 1 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị thay thế từ “<i>Ban hành</i>” bằng từ “<i>Quy định</i>” cho thống nhất với nội dung đã góp ý nêu trên. - Tại điểm a khoản 1 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết về phạm vi điều chỉnh, đề nghị thay cụm từ “<i>Quy định này quy định mức hỗ trợ ...</i>” thành “<i>Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ ...</i>” cho chính xác. - Tại gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 1 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết quy định “<i>riêng đối với người thuộc hộ gia đình cận nghèo là người dân tộc thiểu số thì áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 39/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Quy định một số chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bình Định</i>”, đề nghị Sở Y tế cân nhắc chuyển nội dung này xuống Điều 2 của dự thảo Nghị quyết về Điều khoản chuyển tiếp sẽ phù hợp hơn. 3. Về bố cục, kỹ thuật trình bày văn bản của dự thảo Qua nghiên cứu bố cục, kỹ thuật trình bày văn bản của dự thảo chưa được rõ ràng, một số nội dung còn quy định lại nội dung đã quy định tại các điều khoản trước đó (<i>khoản 3 Điều 1 của dự thảo Nghị quyết</i>). Do đó, để phù hợp với bố cục, kỹ thuật soạn thảo văn bản của dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp đã điều chỉnh lại dự	Thống nhất nội dung góp ý và đã thực hiện chỉnh sửa tài liệu dự thảo.

		thảo Nghị quyết, đề nghị Sở Y tế tham khảo (<i>gửi kèm dự thảo mẫu</i>).	
		4. Về thủ tục thẩm định dự thảo văn bản Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “<i>Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân cùng cấp trình phải được Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân.</i>”. Do đó, để thực hiện đúng quy định này, đề nghị Sở Y tế sau khi hoàn chỉnh dự thảo văn bản theo quy trình chuyển hồ sơ dự thảo để Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh. Thành phần hồ sơ gửi Sở Tư pháp, thực hiện theo Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).	Sau khi hoàn chỉnh dự thảo văn bản, Sở Y tế sẽ chuyển hồ sơ dự thảo để Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh ban hành.
10	Văn phòng UBND tỉnh (<i>Văn bản số 290/VPUBND-TTTHCB ngày 23/5/2023</i>)	Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh đã đăng lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 71/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bình Định tại địa chỉ: https://www.binhdingh.gov.vn, chuyên mục: Lấy ý kiến dự thảo Văn bản pháp luật. Sau 30 ngày đăng lấy ý kiến Nhân dân trên Cổng Thông tin điện tử Bình Định, không nhận ý kiến phản hồi nào trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh về Dự thảo văn bản.	
11	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (<i>Văn bản số 159/TB-MTTQ-BTT ngày 31/5/2023</i>)	Về bố cục dự thảo Nghị quyết và Quyết định Cơ bản đại biểu thống nhất về bố cục, nội dung của các dự thảo: Dự thảo Nghị quyết HĐND gồm có 3 điều; Quyết định của UBND tỉnh gồm có 4 điều. Khoản 1, điểm b, bỏ từ “của tỉnh” trong câu “<i>Người nhiễm HIV và bệnh nhân phong có di chứng tàn tật do cơ quan y tế có chức năng của tỉnh xác định</i>” viết thành “<i>Người nhiễm HIV và bệnh nhân phong có di chứng tàn tật do cơ quan y tế có chức năng xác định</i>”. Điều 3 và Điều 4 dự thảo Quyết định của UBND tỉnh gộp thành “Điều khoản thi hành”. Bố cục Quyết định như sau: Điều 1: Ban hành chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định Điều 2: Tổ chức thực hiện Điều 3: Điều khoản thi hành	Đây là chính sách riêng của tỉnh; nếu bỏ từ “của tỉnh” thì sẽ được hiểu là các cơ quan y tế có chức năng của các bộ, ngành hoặc tỉnh, thành khác cũng có thể xác định, do đó Sở Y tế không tiếp thu góp ý. Ngày 30/5/2023 Sở Tư pháp đã có Báo cáo số 159/BC-STP về kết quả thẩm định dự thảo Quyết định quy định chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định; do đó Sở Y tế sẽ tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Quyết định

			theo Báo cáo của Sở Tư pháp.
		“Chính sách hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Bình Định” cần có giai đoạn thực hiện cụ thể, trong dự thảo chưa xác định giai đoạn (thời gian) để thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh.	Hiện Thủ tướng chính phủ, HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ mới giao chỉ tiêu bao phủ BHYT đến năm 2025. Nhằm chủ động và tránh trường hợp gián đoạn chính sách làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHYT từ năm 2026, Sở Y tế không tiếp thu ý kiến này. Sở Y tế sẽ chủ động tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh điều chỉnh, thay thế chính sách này khi Thủ tướng chính phủ giao chỉ tiêu mới hoặc có sự thay đổi trong quá trình thực hiện chính sách.
		Dự thảo cần rà soát về từ ngữ, chính tả, viết hoa...	Thông nhất nội dung góp ý và đã thực hiện rà soát, chỉnh sửa tài liệu dự thảo.
		Mức hỗ trợ kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng là người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình là: 30% mức đóng do ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu và 40% mức đóng còn lại do đối tượng tự đóng. Với nhóm đối tượng này tự đóng 40% là khó khăn, đề nghị nâng mức hỗ trợ cho nhóm đối tượng này.	Tại buổi phản biện xã hội, Sở Tài chính đã có ý kiến hiện ngân sách tỉnh và ngân sách cấp huyện chỉ có thể đảm bảo hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình là 30%.
		Nghiên cứu mở rộng thêm đối tượng người lao động có mức sống trung bình ở khu vực thành thị.	Hiện chưa có VBQPPL quy định, hướng dẫn thực hiện hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho đối tượng là người lao động có mức sống trung bình ở khu vực thành thị nên Sở Y tế và liên ngành chưa có đủ căn cứ để đề xuất.